TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM BÌNH** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2020/QĐST-HNGĐ	*Lâm Bình, ngày 23 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Triệu Minh T,** sinh năm 1987

Bị đơn: Chị **Quách Thị V**, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn Tân L, xã Thổ B, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 28, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Minh T và chị Quách Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Triệu Kim T, sinh ngày 20/12/2014 cho anh Triệu Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, hiện cháu T đang ở cùng anh T; giao cháu Triệu Thị

V, sinh ngày 27/10/2009 và cháu Triệu Kim Q, sinh ngày 02/8/2018 cho chị Quách Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, hiện cháu V và cháu Q đang ở cùng chị V. Anh T và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T và chị V được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Triệu Minh T và chị Quách Thị V cùng xác định: Không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ.

Về án phí: Anh Triệu Minh T và chị Quách Thị V được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang,
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Thổ B (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Đức Quỳnh